

Số: 213/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 119/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng
nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ kết quả kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa
XVIII từ ngày 08 tháng 12 năm 2021 đến ngày 10 tháng 12 năm 2021;*

*Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Sau 3 ngày làm việc tích cực, dân chủ, nghiêm túc, kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII đã hoàn thành chương trình đề ra. Kết quả kỳ họp tiếp tục khẳng định tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, sự nỗ lực, quyết tâm cao của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc chuẩn bị, tiến hành kỳ họp, bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân ngày càng chủ động, trách nhiệm, đổi mới, dân chủ, công khai, minh bạch, gắn bó mật thiết với Nhân dân, được đông đảo cử tri và Nhân dân đánh giá cao.

1. Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thống nhất xem xét, quyết nghị thông qua 41 nghị quyết, bao gồm:

- 11 nghị quyết thường niên về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công do tỉnh quản lý năm 2021; phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước, quyết toán thu chi ngân sách địa phương năm 2020; dự toán thu ngân sách nhà nước; thu, chi ngân sách địa phương; phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022; phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022 – 2025; quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và ổn định đến năm 2025; kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 – 2025; giao biên chế công chức hành chính; phê duyệt số lượng người làm việc

trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022; chấp thuận danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh năm 2022; kế hoạch đầu tư công năm 2022; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

- 06 nghị quyết về các cơ chế, chính sách: Chính sách khuyến khích phát triển giao thông nông thôn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 – 2025; chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 – 2025; chính sách khuyến khích đối với học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý Trường THPT Chuyên Lam Sơn và các Trường THPT trên địa bàn tỉnh; chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 – 2025; chính sách hỗ trợ hoạt động và thu hút đào tạo cán bộ, giảng viên cho Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa, hướng tới thành lập Trường Đại học Y Thanh Hóa, giai đoạn 2022 – 2026; kéo dài thời gian thực hiện Chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container đi quốc tế qua cảng Nghi Sơn.

- 12 nghị quyết về chủ trương đầu tư các dự án, gồm: Các dự án về phát triển đô thị, đường giao thông, công trình cấp điện cho bệnh viện, cung cấp nước sạch, công trình lịch sử văn hóa, trường học, công sở; di dân, sắp xếp dân cư, tái định cư; ứng dụng công nghệ thông tin.

- 12 nghị quyết về các nội dung quan trọng khác, gồm: Các đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 các Khu công nghiệp trong Khu Kinh tế Nghi Sơn; điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phòng, chống lũ các tuyến sông có đề trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (hợp phần sông Mã); bổ sung quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng; đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, huyện Triệu Sơn; sáp nhập, đổi tên, thành lập thôn tại các xã thuộc huyện Cẩm Thủy và huyện Như Thanh; Chương trình an toàn, vệ sinh lao động tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 – 2025; xác nhận kết quả bầu bổ sung Phó Trưởng ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 – 2026; về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4 và Nghị quyết kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII.

2. Sau khi xem xét các báo cáo về: tình hình kinh tế - xã hội năm 2021, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ Nhất, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; về thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; về đầu tư công; về công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo; thông báo của Mặt trận Tổ quốc về công tác tham gia xây dựng chính quyền và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; báo cáo của Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và một số báo cáo khác; Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự nỗ lực của Mặt trận Tổ quốc, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân đã khắc phục khó khăn,

vượt qua thách thức, chủ động, linh hoạt, vừa tập trung phòng, chống dịch COVID-19, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, tăng cường đối ngoại, phấn đấu đạt ở mức cao nhất các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2021.

2.1. Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị thông qua các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022, đó là:

Về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 11,5% trở lên, trong đó: Nông, lâm, thủy sản tăng 3,6% trở lên; công nghiệp - xây dựng tăng 15,8% trở lên (công nghiệp tăng 16,9% trở lên; xây dựng tăng 13,6% trở lên); dịch vụ tăng 9,5% trở lên; thuế sản phẩm tăng 7,8% trở lên.

- Cơ cấu các ngành kinh tế: Nông, lâm, thủy sản chiếm 15,5%; công nghiệp - xây dựng chiếm 47,3%; dịch vụ chiếm 31%; thuế sản phẩm chiếm 6,2%.

- GRDP bình quân đầu người đạt 2.800 USD trở lên.

- Sản lượng lương thực giữ ở mức 1,5 triệu tấn.

- Tổng giá trị xuất khẩu đạt 5.700 triệu USD.

- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển đạt 145.000 tỷ đồng.

- Thu ngân sách nhà nước đạt 28.143 tỷ đồng trở lên.

- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao tăng thêm 7.330 ha.

- Thêm 02 huyện, 18 xã đạt chuẩn NTM; 22 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 07 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; bình quân toàn tỉnh đạt 17,9 tiêu chí/xã.

- Số doanh nghiệp thành lập mới đạt 3.000 doanh nghiệp trở lên.

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 37% trở lên.

- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt 10,5% trở lên.

Về văn hóa - xã hội:

- Tốc độ tăng dân số dưới 1%.

- Số bác sỹ/1 vạn dân đạt 11,7 bác sỹ trở lên.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90% trở lên.

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn 32%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72% trở lên.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới giai đoạn 2022 - 2025 giảm từ 1,5% trở lên.

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 79,8% trở lên.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP đạt 96% trở lên; trong đó, tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí ATTP nâng cao đạt 4% trở lên.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu đạt 14% trở lên.

Về môi trường:

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53,6% trở lên.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 97% trở lên; trong

đó, sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế đạt 60% trở lên.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 89% trở lên.

Về an ninh trật tự

- 80% trở lên xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

2.2. Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chủ trương, biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế trên cơ sở phát triển công nghiệp nặng, nông nghiệp quy mô lớn, giá trị gia tăng cao là nền tảng; công nghiệp năng lượng, công nghiệp chế biến, chế tạo và dịch vụ logistics là đột phá; du lịch là mũi nhọn. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa với lộ trình và nhiệm vụ cụ thể, nhằm phát huy hiệu quả các chính sách trong thời gian nhanh nhất, tạo xung lực mới cho phát triển của tỉnh. Tập trung hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn để các doanh nghiệp duy trì hoạt động và phát triển sản xuất kinh doanh. Thực hiện quyết liệt cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và giải quyết việc làm cho người lao động. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2.3. Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tiếp tục phát huy kết quả đạt được, có giải pháp kiên quyết khắc phục bằng được những hạn chế, tồn tại; tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đạt các chỉ tiêu đã đề ra, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

2.4. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân trong tỉnh đã được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan kịp thời tổng hợp đầy đủ gửi đến Hội đồng nhân dân tỉnh. Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, người có thẩm quyền có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri và Nhân dân; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, nhất là các vụ việc mới phát sinh ngay từ cấp cơ sở.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các sở, ngành, chính quyền các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường tuyên truyền, phổ biến, khăn

trương triển khai thực hiện các nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua đi vào cuộc sống có hiệu quả.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát và động viên các tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 4 thông qua và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đỗ Trọng Hưng